

Số: 47 /TTr-UBND

Hải Dương, ngày 10 tháng 8 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương
(Tài liệu trình tại kỳ họp thứ 10 - HĐND tỉnh khóa XVII)

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 18/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2.

Ngày 01/7/2022, Liên Sở Y tế - Sở Tài chính có Tờ trình liên ngành số 175/TTrLN-SYT-STC Về việc ban hành quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh quản lý.

Để đảm bảo về thẩm quyền quyết định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;

Căn cứ Luật Khám chữa bệnh ngày 23/6/2009;

Căn cứ Luật Giá ngày 24/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 18/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2;

Căn cứ Quyết định số 5160/QĐ-BYT ngày 08/11/2021 của Bộ Y tế về ban hành định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2.

2. Sự cần thiết ban hành

Tại Thông tư số 02/2022/TT-BYT, Bộ Y tế đã quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế và giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, các bệnh viện hạng đặc biệt, bệnh viện hạng I thuộc các Bộ, cơ quan trung ương và các cơ sở y tế công lập thực hiện dịch vụ y tế dự phòng.

Đối với mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ sở khám, chữa bệnh trực thuộc các Bộ, cơ quan trung ương đóng trên địa bàn địa phương (trừ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, các bệnh viện hạng đặc biệt, bệnh viện hạng I thuộc các Bộ, cơ quan trung ương), tại điểm a, khoản 2, Điều 3, Thông tư số 02/2022/TT-BYT nêu rõ: “Việc xác định mức giá thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này, trong đó mức giá bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương (*chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm*) do cấp có thẩm quyền của địa phương quy định nhưng không vượt mức giá tối đa khung giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định tại cột 1 Phụ lục I kèm theo Thông tư này”.

Ngày 18/3/2022, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 674/QĐ-UBND quy định về giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh Hải Dương để đáp ứng yêu cầu cấp bách về phòng chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua.

Để đảm bảo về thẩm quyền quyết định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh nên việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh Hải Dương là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

II. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết

1. Mục đích

Việc ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương nhằm:

- Để công khai, minh bạch về giá xét nghiệm SARS-CoV-2 cho các đối tượng ngoài phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế;
- Làm cơ sở để các đơn vị sự nghiệp y tế công lập thuộc tỉnh quản lý có căn cứ thực hiện mức thu giá xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người bệnh không có thẻ bảo hiểm y tế;
- Góp phần kiểm soát dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh, ổn định giá cả nhằm duy trì trạng thái hoạt động bình thường của nền kinh tế, đảm bảo đời

sống an sinh xã hội cho nhân dân trên địa bàn tỉnh trong điều kiện dịch bệnh còn diễn biến phức tạp tại Việt Nam và trên thế giới.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Việc xây dựng Nghị quyết phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành. Chỉ quy định những nội dung thuộc thẩm quyền của tỉnh, không quy định lại các nội dung đã được quy định tại các văn bản pháp luật có liên quan.

- Phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của tỉnh Hải Dương; đảm bảo triển khai các có hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh;

III. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết

Ngày 18/02/2022, Bộ Y tế ban hành Thông tư số 02/2022/TT-BYT quy định về giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 và có hiệu lực từ ngày 21/02/2022;

Mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 tại tỉnh Hải Dương đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 và được đăng tải công khai trên các trang thông tin điện tử của tỉnh;

Ngày 25/3/2022 Sở Y tế có Công văn số 604a/SYT-KHTC về việc đăng tải dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Hải Dương;

Ngày 20/6/2022 Sở Y tế có Công văn số 1295/SYT-KHTC về việc xin ý kiến về dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 (ngoài phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế) tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh quản lý gửi các Sở, ngành, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

Ngày 25/6/2022 Sở Y tế có Văn bản số 1335a/SYT-KHTC về việc thẩm định dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gửi Sở Tư pháp để xin ý kiến thẩm định;

Tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp về các nội dung kiến nghị, Sở Y tế - Tài chính đã hoàn thiện nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

IV. Bộ cức và nội dung cơ bản của dự thảo nghị quyết

1. Bộ cức

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương, gồm 4 điều như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Điều 4. Hiệu lực thi hành

2. Nội dung cơ bản

2.1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2, bao gồm việc lấy mẫu, bảo quản mẫu, thực hiện và trả kết quả xét nghiệm không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2.2. Đối tượng áp dụng:

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Người sử dụng dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 tự chi trả (*không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế*) và các trường hợp được ngân sách nhà nước chi trả theo quy định của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

2.3. Cơ cấu giá xét nghiệm:

a) Cơ cấu giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 bao gồm các yếu tố sau:

- Chi phí trực tiếp của việc lấy mẫu và bảo quản mẫu; thực hiện và trả kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2;

- Chi phí tiền lương theo ngạch bậc, các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ do nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo mức lương cơ sở quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; không bao gồm phụ cấp phòng, chống dịch COVID-19 của cán bộ và nhân viên y tế;

- Chi phí sinh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2 (sinh phẩm xét nghiệm nhanh, sinh phẩm xét nghiệm miễn dịch, sinh phẩm xét nghiệm cho phản ứng) theo thực tế sử dụng và giá mua theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

b) Giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không bao gồm:

- Chi phí quản lý: 3% x (chi phí trực tiếp + tiền lương);

- Chi phí khấu hao tài sản cố định;

- Chi phí tích lũy: Mức tối đa bằng 5% tổng chi phí thực hiện dịch vụ.

3. Mức giá cụ thể

Giá thành của dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quy định này là giá không vượt giá tối đa theo quy định của Bộ Y tế, cụ thể như sau:

a) Giá xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag test nhanh mẫu đơn

Mức thanh toán tối đa bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm không quá 78.000 đồng/xét nghiệm, trong đó: Giá dịch vụ gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương: 11.200 đồng/xét nghiệm (*Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm*).

b) Giá xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag miễn dịch tự động/bán tự động mẫu đơn

Mức thanh toán tối đa bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm không quá 178.900 đồng/xét nghiệm, trong đó: Giá dịch vụ gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương: 30.800 đồng/xét nghiệm (*Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm*).

c) Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR:

c1) Đối với mẫu đơn:

Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng không quá 501.800 đồng/xét nghiệm. Trong đó: Lấy mẫu bảo quản mẫu: 45.400 đồng/xét nghiệm; Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả: 163.600 đồng/xét nghiệm (*Chi tiết theo Phụ lục 3 đính kèm*).

c2) Đối với mẫu gộp:

- Trường hợp gộp nhỏ hơn hoặc bằng 5 que tại thực địa (nơi lấy mẫu):

+ Lấy mẫu bảo quản mẫu: 24.100 đồng/xét nghiệm.

+ Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả: 51.000 đồng/xét nghiệm.

+ Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng như sau:

Trường hợp gộp 2 que, giá tối đa là: 223.300 đồng

Trường hợp gộp 3 que, giá tối đa là: 175.100 đồng

Trường hợp gộp 4 que, giá tối đa là: 151.000 đồng

Trường hợp gộp 5 que, giá tối đa là: 136.600 đồng.

- Trường hợp gộp từ 6-10 que tại thực địa (nơi lấy mẫu):

+ Lấy mẫu bảo quản mẫu: 23.300 đồng/xét nghiệm.

+ Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả: 35.400 đồng/xét nghiệm.

+ Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng như sau:

Trường hợp gộp 6 que, giá tối đa là: 110.600 đồng

Trường hợp gộp 7 que, giá tối đa là: 103.800 đồng

Trường hợp gộp 8 que, giá tối đa là: 98.600 đồng

Trường hợp gộp 9 que, giá tối đa là: 94.600 đồng

Trường hợp gộp 10 que, giá tối đa là: 91.400 đồng.

- Trường hợp gộp nhỏ hơn hoặc bằng 5 mẫu tại phòng xét nghiệm:

+ Lấy mẫu bảo quản mẫu: 48.400 đồng/xét nghiệm.

+ Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả: 60.300 đồng/xét nghiệm.

+ Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng như sau:

Trường hợp gộp 2 mẫu, giá tối đa là: 257.000 đồng

Trường hợp gộp 3 mẫu, giá tối đa là: 208.800 đồng

Trường hợp gộp 4 mẫu, giá tối đa là: 184.700 đồng

Trường hợp gộp 5 mẫu, giá tối đa là: 170.300 đồng.

- Trường hợp gộp từ 6-10 mẫu tại phòng xét nghiệm:

+ Lấy mẫu bảo quản mẫu: 49.200 đồng/xét nghiệm.

+ Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả: 44.200 đồng/xét nghiệm.

+ Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng như sau:

Trường hợp gộp 6 mẫu, giá tối đa là: 145.300 đồng

Trường hợp gộp 7 mẫu, giá tối đa là: 138.500 đồng

Trường hợp gộp 8 mẫu, giá tối đa là: 133.300 đồng

Trường hợp gộp 9 mẫu, giá tối đa là: 129.300 đồng

Trường hợp gộp 10 mẫu, giá tối đa là: 126.100 đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục 4 đính kèm);

4. Một số quy định về thanh toán

- Trường hợp cơ sở y tế chuyển mẫu bệnh phẩm sang cơ sở y tế đủ điều kiện thực hiện xét nghiệm thì thanh toán theo mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định và chi phí mua sinh phẩm xét nghiệm của đơn vị thực hiện xét nghiệm theo quy định của pháp luật về đầu thầu.

- Trường hợp lấy mẫu hoặc thực hiện xét nghiệm có sử dụng vật tư, sinh phẩm xét nghiệm được cấp từ nguồn phòng, chống dịch do ngân sách nhà nước bảo đảm, được các cơ quan, tổ chức, cá nhân hỗ trợ, tài trợ, cấp không thu tiền thì cơ sở y tế công lập phải trừ chi phí vật tư, sinh phẩm xét nghiệm được hỗ trợ khi thu của người sử dụng dịch vụ, khi thanh toán, quyết toán với ngân sách nhà nước.

- Trường hợp chi phí thực hiện xét nghiệm cao hơn mức giá tối đa quy định cơ sở y tế công lập được quyết toán vào nguồn kinh phí giao tự chủ và nguồn kinh phí hợp pháp khác của đơn vị.

- Trường hợp mẫu gộp phát hiện dương tính, phải tiếp tục làm các xét nghiệm để phát hiện mẫu dương tính thì chi phí thực hiện xét nghiệm được tính tiếp theo từng trường hợp cụ thể bảo đảm nguyên tắc không trùng lặp về chi phí đã thực hiện.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y

tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh
- Đại biểu dự kỳ họp thứ 9, khóa XVII
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Quân

Phụ lục
MỨC GIÁ DỊCH VỤ XÉT NGHIỆM SARS-COV-2

*(kèm theo Tờ trình số 47 /TTr-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022
của UBND tỉnh Hải Dương)*

Đơn vị tính: đồng

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	Mức giá (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm)	Mức giá tối đa bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm
1	2	3	4
I	Xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag test nhanh mẫu đơn	11.200	78.000
II	Xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag miễn dịch tự động/ bán tự động mẫu đơn, gồm:	30.800	178.900
III	Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR trong trường hợp mẫu đơn, gồm:	209.000	
1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	45.400	
2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	163.600	
3	Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng		501.800
IV	Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR trong trường hợp mẫu gộp		
1	Trường hợp gộp ≤ 5 que tại thực địa (nơi lấy mẫu)	75.100	
1.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	24.100	
1.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	51.000	
1.3	Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng		
1.3.1	Trường hợp gộp 2 que		223.300

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	Mức giá (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm)	Mức giá tối đa bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm
1.3.2	Trường hợp gộp 3 que		175.100
1.3.3	Trường hợp gộp 4 que		151.000
1.3.4	Trường hợp gộp 5 que		136.600
2	Trường hợp gộp 6-10 que tại thực địa (nơi lấy mẫu)	58.700	
2.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	23.300	
2.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	35.400	
2.3	Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng		
2.3.1	Trường hợp gộp 6 que		110.600
2.3.2	Trường hợp gộp 7 que		103.800
2.3.3	Trường hợp gộp 8 que		98.600
2.3.4	Trường hợp gộp 9 que		94.600
2.3.5	Trường hợp gộp 10 que		91.400
3	Trường hợp gộp ≤ 5 mẫu tại phòng xét nghiệm	108.700	
3.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	48.400	
3.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	60.300	
3.3	Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng		
3.3.1	Trường hợp gộp 2 mẫu		257.000
3.3.2	Trường hợp gộp 3 mẫu		208.800
3.3.3	Trường hợp gộp 4 mẫu		184.700

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	Mức giá (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm)	Mức giá tối đa bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm
3.3.4	Trường hợp gộp 5 mẫu		170.300
4	Trường hợp gộp 6-10 mẫu tại phòng xét nghiệm	93.400	
4.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	49.200	
4.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	44.200	
4.3	Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng		
4.3.1	Trường hợp gộp 6 mẫu		145.300
4.3.2	Trường hợp gộp 7 mẫu		138.500
4.3.3	Trường hợp gộp 8 mẫu		133.300
4.3.4	Trường hợp gộp 9 mẫu		129.300
4.3.5	Trường hợp gộp 10 mẫu		126.100

Ghi chú:

- Mức giá quy định tại cột 3 là mức giá để thực hiện việc lấy mẫu, bảo quản mẫu, thực hiện và trả kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 gồm chi phí trực tiếp và tiền lương nhưng chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm.

- Mức giá quy định tại cột 4 là mức giá tối đa để thực hiện việc lấy mẫu, bảo quản mẫu, thực hiện và trả kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 gồm chi phí trực tiếp, tiền lương và sinh phẩm xét nghiệm, trong đó sinh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2 (sinh phẩm xét nghiệm nhanh, sinh phẩm xét nghiệm miễn dịch, sinh phẩm xét nghiệm cho phản ứng) theo thực tế sử dụng và giá mua theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

- Các nội dung liên quan đến hướng dẫn xác định và thanh toán chi phí xét nghiệm SARS-CoV-2 thực hiện theo quy định của Thông tư số 02/2022/TT-BYT của Bộ Y tế và các quy định hiện hành.